

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày: 02/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông H Sỹ Lĩnh.

Bà Trần Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Cương – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa –
Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lâm Quốc P; sinh năm: 1999; tại: Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh L; chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quốc Cương và bà Nguyễn Thị Hồng; có vợ là Nguyễn Thanh Hiền, sinh năm: 2000 (đã ly hôn) và 01 người con, sinh năm 2017;

Tiền án: Tại bản án số 81/2016/HSST ngày 21/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án (21/12/2016) về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Hồ Dương Huy H, sinh năm: 1999.

Trú tại: Số 18/7, đường N, phường P, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn H H, sinh năm: 1992.

Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 07/2019, qua mạng xã hội facebook, Hồ Dương Huy H, sinh năm 1999, HKTT: 18/7 Nguyễn Tất Thành, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa có quen biết với Lâm Quốc P, sinh năm 1999, HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh L. P sử dụng tài khoản facebook có tên “*Quốc P*” và H sử dụng tài khoản facebook tên là “*Cần sa Nha Trang*”.

Ngày 01/7/2019, do biết H cần mua cần sa nên P đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của H. P lên mạng tải một số hình ảnh cây cần sa gửi cho H và nói có cần sa để bán cho H nhưng thực tế P không có cần sa. Cả hai thống nhất P bán cho H 03 lạng cần sa với giá 4.500.000đồng (*Bốn triệu năm trăm ngàn đồng*). Sau đó H gửi 4.500.000đ cho P vào số tài khoản Vietcombank 0561000620093 mang tên Nguyễn H H, sinh năm: 1992 HKTT: Tổ dân phố Đông Anh 1, TT Nam Ban, huyện Lâm Hà là bạn P.

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/7/2019, P rủ Hải đi uống cà phê tại quán Bì gần chợ Thăng Long, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà. Tại đây P có nói với Hải là có bạn gửi tiền 4.500.000đ vào tài khoản của Hải và nhờ Hải rút hộ và Hải đồng ý. Nhận được tiền Hải báo cho P biết, P nói Hải rút 4.000.000đ đưa cho P còn 500.000đ trả nợ cho Hải. Sau khi nhận được tiền P chặn số điện thoại và cắt mọi liên lạc với H. Số tiền chiếm đoạt được P tiêu sài cá nhân hết. (BL:44-49; 60-64).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Dương Huy H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm (BL: 60 - 61; 65).

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSLH ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Lâm Quốc P về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lâm Quốc P về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Quốc P từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Dương Huy H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Quốc P đã khai nhận: Do biết anh H cần mua cần sa nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh H; Bị cáo lên mạng tải một số ảnh cây cần sa gửi cho anh H và nói có cần sa để bán cho anh H nhưng thực tế bị cáo không có cần sa. Cả hai thống nhất bị cáo bán cho anh H 3 lạng cần sa với giá 4.500.000đ. Sau đó anh H đã chuyển 4.500.000đ cho bị cáo P thông qua số tài khoản của anh Nguyễn H H. Bị cáo đã chiếm đoạt số tiền trên của anh H.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lâm Quốc P phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý với mục đích vụ lợi. Mặc dù bị cáo không có cần sa nhưng bị cáo vẫn đưa ra những thông tin không đúng sự thật để anh H tin tưởng và chuyển tiền cho bị cáo, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân về tài sản, đồng thời tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Xét bị cáo là người đã từng bị kết án cùng nhóm tội xâm phạm sở hữu nhưng không biết ăn năn hối cải mà lại tiếp tục tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi chiếm đoạt tài sản bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của anh H là 4.500.000đ, bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền trên. Tại phiên Tòa hôm nay anh H vắng mặt. Trong quá trình điều tra anh H không có ý kiến và yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Đối với hành vi của anh Nguyễn H H khi anh Hải cho bị cáo P mượn số tài khoản Vietcombank để anh H chuyển tiền cho bị cáo P, anh Hải không biết số tiền 4.500.000đ này là số tiền bị cáo P lừa đảo của anh H mà có nên Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà không xem xét, xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền, xét thấy hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Quốc P phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Quốc P **09 (Chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày để bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/7/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm; Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L (02);
- VKSND tỉnh L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- VKS, CA huyện L;
- Thi hành án huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu HS -

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Hữu Dũng